

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên Mầm non Tiểu học, Trung học cơ sở năm học 2021 – 2022

Căn cứ Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1595/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá theo Chuẩn và BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1201/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông báo số 346/TB-BGDĐT ngày 02 tháng 06 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ tại Hội thảo “Tập huấn triển khai thực hiện quy chế bồi dưỡng thường xuyên và cơ chế phối hợp các bên liên quan trong bồi dưỡng thường xuyên” thuộc Chương trình ETEP và Triển khai kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020.

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2021-2022, như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Mục đích

CBQL, giáo viên bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, CBQL; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, CBQL của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, phòng giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và CBQL theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo giáo và CBQL giáo dục qua từng năm.

Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022 cần cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục địa phương theo nhiệm vụ năm học 2021-2022 (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp); tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, CBQL tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục Đào tạo. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và CBQL giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông. Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

3. Nguyên tắc

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

Bảo đảm đề cao ý thức tự học, bồi dưỡng liên tục tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm của giáo viên, CBQL.

Thực hiện phân công, trách nhiệm và cơ chế phối hợp trong tổ chức BDTX nhằm bảo đảm thiết thực, chất lượng, công khai, minh bạch, hiệu quả.

II. Đối tượng bồi dưỡng

1. Giáo viên đang chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tại trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non); giáo viên đang giảng dạy tại trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông). Sau đây, giáo viên đang chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên đang giảng dạy tại cơ sở giáo dục phổ thông được gọi chung là giáo viên.

2. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (gọi chung là CBQL).

III. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng

1. Nội dung chương trình bồi dưỡng 01: (40 tiết/ năm học/ CBQL-giáo viên).

Các nội dung bồi dưỡng cụ thể năm học 2021-2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đường lối, chính sách phát triển giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên; chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.

Nội dung bồi dưỡng theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục phổ thông,

(đính kèm chương trình bồi dưỡng thường xuyên từng bậc học)

2. Nội dung chương trình bồi dưỡng 02: (40 tiết/năm học/CBQL-giáo viên)

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên theo từng thời kỳ của mỗi địa phương.

Các nội dung bồi dưỡng cụ thể năm học 2021-2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phát triển giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên của Thành phố, thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, chương trình giáo dục địa phương

(đính kèm chương trình bồi dưỡng thường xuyên từng bậc học)

3. Nội dung chương trình bồi dưỡng 03: (40 tiết/năm học/CBQL-giáo viên):

CBQL cơ sở giáo dục phổ thông tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm; Giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

(đính kèm chương trình bồi dưỡng thường xuyên từng bậc học)

IV. Phương pháp và loại hình tổ chức bồi dưỡng thường xuyên

1. Phương pháp

Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, CBQL; tăng cường thực hành tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông; thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với giáo viên và CBQL, giữa giáo viên với giáo viên và giữa CBQL với nhau.

2. Loại hình tổ chức

2.1. Trực tiếp: thực hiện bồi dưỡng tập trung; hướng dẫn giáo viên, CBQL tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung BDTX đáp ứng nhu cầu của giáo viên, CBQL trong học tập BDTX; tạo điều kiện cho giáo viên, CBQL có cơ hội được trao đổi, chia sẻ, thảo luận về chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng thực hành.

Thời lượng, số lượng giáo viên, CBQL tham gia học tập bồi dưỡng tập trung được thực hiện theo phân cấp quản lý nhưng phải bảo đảm các yêu cầu về mục đích, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp, thời lượng bồi dưỡng được quy định trong Chương trình BDTX.

2.2. Trực tuyến: thực hiện bồi dưỡng trực tuyến, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, CBQL bảo đảm các yêu cầu về mục đích, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp, thời lượng bồi dưỡng được quy định trong Chương trình BDTX.

2.3. Kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến: Kết hợp loại hình tổ chức bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến đảm bảo hiệu quả và yêu cầu BDTX giáo viên, CBQL.

V. Đánh giá và xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên

1. Đánh giá

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của CBQL và giáo viên các cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên. Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của CBQL và giáo viên phải được thực hiện nghiêm túc, đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của người học.

CBQL và giáo viên phải được thực hiện nghiêm túc, đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của người học. Đặc biệt là phải làm cho mỗi CBQL và giáo viên luôn có ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng các yêu cầu về quản lý giáo dục; chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

- Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX.

- Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

2. Xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên

2.1. Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, CBQL được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

2.2. Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, CBQL không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của khóa bồi dưỡng; không hoàn thành đủ các bài kiểm tra hoặc kết quả các bài kiểm tra không đạt yêu cầu trở lên.

3. Cấp chứng chỉ bồi dưỡng thường xuyên

Giáo viên, CBQL được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX thì được cấp chứng chỉ hoàn thành kế hoạch BDTX. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, CBQL.

Việc cấp chứng chỉ BDTX thực hiện theo quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

VI. Kinh phí Bồi dưỡng thường xuyên

Nguồn kinh phí: kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm của đơn vị, từ kinh phí hỗ trợ của các chương trình, dự án hoặc từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có) theo quy định tại Khoản 4 Điều 15 và Khoản 3 Điều 16 Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Thông báo kết luận số 346/TB-BGDĐT ngày 02 tháng 06 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ tại Hội thảo “Tập huấn triển khai thực hiện quy chế bồi dưỡng thường xuyên và cơ chế phối hợp các bên liên quan trong bồi dưỡng thường xuyên” thuộc Chương trình ETEP và triển khai kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020, kinh phí bồi dưỡng thường xuyên thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào

tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Xây dựng Kế hoạch BDTX cho CBQL và giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập và ngoài công lập; triển khai, chỉ đạo và phối hợp tổ chức BDTX cho giáo viên và CBQL theo Chương trình BDTX.

- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác BDTX của các đơn vị; công nhận kết quả hoàn thành kế hoạch BDTX cho CBQL và giáo viên các cấp học.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân quận phê duyệt nguồn kinh phí BDTX; đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác BDTX theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo công tác BDTX của CBQL và giáo viên về Sở Giáo dục và Đào tạo và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trường Bồi dưỡng Giáo dục

- Tham mưu phòng Giáo dục và Đào tạo các văn bản chỉ đạo về công tác Bồi dưỡng thường xuyên.

- Tổ chức các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; tổ chức các lớp bồi dưỡng tập trung chủ yếu để báo cáo viên giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học; luyện tập kỹ năng cho giáo viên, hướng dẫn những nội dung bồi dưỡng thường xuyên khó đối với giáo viên;

- Tham gia với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra các đơn vị theo kế hoạch; tổng hợp, kiểm tra kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022.

3. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông

- Xây dựng kế hoạch BDTX, tổ chức triển khai kế hoạch tại đơn vị; Hướng dẫn CBQL và giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của CBQL và giáo viên; xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX của cơ sở giáo dục theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên của từng đơn vị. Tổng hợp các nội dung bồi dưỡng theo đề nghị của tổ chuyên môn gửi theo yêu cầu từ đó căn cứ tổ chức thực hiện nội dung bồi dưỡng.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL và giáo viên về phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định, thực hiện gửi Báo cáo kết quả đánh giá Bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị kèm Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022 của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 5 năm 2021.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm của đơn vị, từ kinh phí hỗ trợ của các chương trình, dự án hoặc từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có); *Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính (nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên) của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.* Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu vượt quá khả năng cân đối của các đơn vị, Thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ đề nghị phê duyệt bổ sung kinh phí BDTX trình Ủy ban nhân dân quận Tân Bình xem xét, phê duyệt.

4. Cán bộ quản lý và giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân; nghiêm túc thực hiện các quy định về BDTX theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

- CBQL và giáo viên được hưởng nguyên lương, các khoản phụ cấp, trợ cấp (nếu có) và các chế độ, chính sách khác theo quy định trong thời gian thực hiện kế hoạch BDTX.

- Báo cáo tổ bộ môn, hiệu trưởng cơ sở giáo dục kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân đã được duyệt và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL và giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2021-2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- TT.UBND/Q: CT, PCT/VX;
- Phòng TCKH/Q;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Trường BDGD;
- BLĐ, các tổ bộ phận (PGD&ĐT);
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phan Văn Quang

STT	Chương trình bồi dưỡng	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	
			Cán bộ quản lý	Giáo viên
2	Chương trình bồi dưỡng 02: (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên):	Phòng chống phòng tránh xâm hại và bạo hành trong các cơ sở giáo dục mầm non;	x	x
		Xử lý các tình huống sự phạm thường gặp trong chăm sóc giáo dục trẻ;	x	x
		Hướng dẫn phối hợp với cha mẹ trong chăm sóc giáo dục trẻ mầm non;	x	x
		Hỗ trợ cha mẹ chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non cùng con phát triển toàn diện;	x	x
		Hỗ trợ cha mẹ chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ;	x	x
		Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một;	x	x
		Bộ công cụ hỗ trợ trẻ mầm non làm quen với đọc viết và toán.	x	x
		Chuyên đề “Giáo dục Giới tính cho trẻ Mầm non từ 3 đến 5 tuổi”;	x	x
		Thực hành quan sát trẻ theo quá trình trong cơ sở giáo dục mầm non	x	x
		Hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau bổ sung, sửa đổi.	x	x
		Bồi dưỡng nâng cao năng lực Lập kế hoạch giáo dục	x	x
		Hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng, sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến để hướng dẫn	x	x
		Bồi dưỡng cán bộ quản lý theo hình thức trực tuyến 10 Module;	x	x
		+ Các module nâng cao dành cho cán bộ quản lý:	x	
		§ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm;	x	x
		§ Thu hút cha mẹ và cộng đồng tham gia chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non;	x	
		§ Chăm sóc, giáo dục trẻ dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn;	x	x
		§ Tổ chức bữa ăn và nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường mầm non;	x	
		Chăm sóc, vệ sinh cho trẻ, chế độ dinh dưỡng cho trẻ viêm đường hô hấp và tiêu chảy;	x	
		Vai trò của dinh dưỡng và nguyên tắc chế độ dinh dưỡng hợp lý trong phòng dịch bệnh cho trẻ mầm non;	x	
		Tổ chức công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong cơ sở giáo dục mầm non;	x	x
		Xây dựng cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non;	x	x
		Các module nâng cao dành cho giáo viên mầm non:		x
		Hợp tác với cha mẹ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ;		x
		Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội;		x
		Giáo dục phát triển nhận thức;		x
		Giáo dục phát triển ngôn ngữ;		x
		Chăm sóc, vệ sinh cho trẻ, chế độ dinh dưỡng cho trẻ viêm đường hô hấp và tiêu chảy;		x
		Vai trò của dinh dưỡng và nguyên tắc chế độ dinh dưỡng hợp lý trong phòng dịch bệnh cho trẻ mầm non;		x
		Đánh giá chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;	x	
		Tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm;	x	
		Triển khai thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong các cơ sở giáo dục mầm non;	x	
		Quyền trẻ em, phòng chống bạo hành và xử lý vi phạm về quyền trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non;	x	
		Quản lý cảm xúc bản thân của người cán bộ quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non;	x	



STT	Chương trình bồi dưỡng	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	
			Cán bộ quản lý	Giáo viên
3	Chương trình bồi dưỡng 03 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên):	Kiểm tra, đánh giá các hoạt động chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non;	X	
		Quản trị việc xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh thân thiện cho trẻ em lứa tuổi mầm non;	X	
		Vấn đề lồng ghép giới trong giáo dục mầm non;	X	X
		Phối hợp với cha mẹ trẻ trong chăm sóc giáo dục trẻ mầm non;	X	X
		Phòng chống và xử lý tai nạn thương tích cho trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non;	X	X
		Sinh hoạt tổ chuyên môn, hình thức bồi dưỡng chuyên môn hiệu quả cho Giáo dục Mầm non;	X	X
		Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, hợp tác trong cơ sở giáo dục mầm non;	X	
		Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ sở giáo dục mầm non;	X	
		Sử dụng hiệu quả các công cụ, phương tiện truyền thông trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non.	X	X
		Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;		X
		Đạo đức của Giáo viên mầm non trong xử lý tình huống sư phạm ở trường mầm non;		X
		Rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp của giáo viên mầm non trong giai đoạn hiện nay;		X
		Quản lý cảm xúc bản thân của người giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non;		X
		Thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong các cơ sở giáo dục mầm non;		X
		Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh thân thiện cho trẻ em lứa tuổi mầm non;		X
		Quyền trẻ em, phòng chống bạo hành và xử lý vi phạm về quyền trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non;		X
		Tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non;		X
		Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non		X
		Tiếp tục củng cố các chuyên đề đã triển khai:		X
		Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục và nuôi mạng nội bộ quản lý kế hoạch giáo dục;		X
		Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ;		X
		Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em lứa tuổi mầm non;		X
		Tổ chức các hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;		X
		Tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;		X
		Tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ/ tăng cường Tiếng Việt cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;		X
		Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;		X

STT	Chương trình bồi dưỡng	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	
			Cán bộ quản lý	Giáo viên
		Tổ chức các hoạt động phát triển thẩm mỹ cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;		x
		Tổ chức giờ ăn cho trẻ;		x
		Quy trình chế biến thức ăn cho trẻ của cấp dưỡng;		x
		Thao tác vệ sinh cho trẻ nhà trẻ.		x



CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2021-2022
BẮC TIỂU HỌC

STT	Chương trình bồi dưỡng	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	
			Cán bộ quản lý	Giáo viên
1	Chương trình bồi dưỡng 01 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên)	Module 4: Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường Tiểu học Module 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục nhà trường theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	X	X
2	Chương trình bồi dưỡng 02 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên)	Module 5: Quản trị chất lượng giáo dục trường Tiểu học Module 5: Tư vấn và hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học Module 9: Ứng dụng Công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường Tiểu học	X	X
3	Chương trình bồi dưỡng 03 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên)	Module 9: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học	X	X

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2021-2022
BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ

Số TT	Chương trình bồi dưỡng	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	
			Cán bộ quản lý	Giáo viên
1	Chương trình bồi dưỡng 01 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên)	Module 4: Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh ở trường trung học cơ sở Module 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	X	X
2	Chương trình bồi dưỡng 02 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên)	Module 5: Quản trị chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở Module 5: Tư vấn và hỗ trợ học sinh trung học cơ sở trong hoạt động giáo dục và dạy học Module 9: Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản trị trường trung học cơ sở	X	X
3	Chương trình bồi dưỡng 03 (40 tiết/năm học/cán bộ quản lý-giáo viên)	Module 9: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trung học cơ sở	X	X

